

Số: 294 /2020/QĐST-HNGĐ

C P, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 342/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh T D C , sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Tổ 1, khu 1 , phường Q H , thành phố C P , tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Chị T T T H, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 1, phường Q H , thành phố C P , tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh T D C và chị T T T H .
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về hôn nhân: Anh T D C và chị T T T H cùng thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Anh T D C và chị T T T H có 01 con chung là T B H , sinh ngày 17/3/2018. Anh T D C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Chị T T T H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Anh T D C và chị T T T H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T D C tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh C đã nộp theo biên lai thu số 0005470 ngày 13/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh T D C được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- *Đương sự;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP.C P ;*
- *CCTHADS TP.C P ;*
- *UBND phường Q H ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu Văn phòng.*

**THẨM PHÁN**

**T T T**